

Số: 239/BC-SLĐTBXH

Thừa Thiên Huế, ngày 14 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả công tác lao động, người có công và xã hội năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2022

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Năm 2021, Ngành lao động, người có công và xã hội triển khai công tác trong bối cảnh đại dịch COVID -19 diễn biến phức tạp, tác động tiêu cực đến mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội, hoạt động sản xuất, kinh doanh gặp nhiều khó khăn, thách thức, ảnh hưởng lớn đến kết quả thực hiện các lĩnh vực quản lý của Ngành. Tuy nhiên, được sự quan tâm hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân (HĐND), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, cùng với sự phối hợp của các sở, ngành, địa phương; bám sát các nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội, Ngành lao động, người có công và xã hội tỉnh Thừa Thiên Huế vừa tập trung triển khai nghiêm túc, đồng bộ, quyết liệt, có hiệu quả các chỉ đạo của Bộ, của tỉnh về phòng, chống và kiểm soát dịch COVID-19, đồng thời thực hiện nhiệm vụ phát sinh triển khai các chính sách hỗ trợ, giải quyết việc làm, học nghề cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch COVID-19, hỗ trợ đưa tro cốt công dân qua đời do nhiễm COVID-19 tại Thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh thành khác về tỉnh Thừa Thiên Huế. Trong bối cảnh đó vẫn tập trung thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch, hoàn thành 35/35 nhiệm vụ công tác lao động, người có công và xã hội được giao theo Chương trình công tác năm 2021 của UBND tỉnh, 203/203 nhóm nhiệm vụ công tác của Sở (đạt tỷ lệ 100%). Có thể điểm qua kết quả thực hiện của Ngành lao động, người có công và xã hội trong năm như sau:

Thứ nhất: Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở đã tham mưu thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 kịp thời, đúng quy định; hỗ trợ người dân Thừa Thiên Huế ở các tỉnh, thành phố gặp khó khăn do đại dịch COVID 19; tiếp nhận công dân bị ảnh hưởng dịch bệnh COVID-19 ngoài tỉnh trở về tỉnh Thừa Thiên Huế.

Thứ hai: Chỉ đạo hoàn thiện thể chế, tham mưu xây dựng chính sách, pháp luật về lao động, người có công và xã hội: trình Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 03/11/2021 về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; HĐND tỉnh thông qua 08 nghị quyết về thực hiện các chính sách Ngành lao động, người có công và xã hội; chính sách hỗ trợ cho người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

Thứ ba: Giải quyết kịp thời các chế độ bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động bị thất nghiệp, mất việc làm, triển khai nhiều biện pháp tạo việc làm cho người lao động. Công tác giáo dục nghề nghiệp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tuyển sinh, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp; đảm bảo chất lượng, kiểm định chất lượng, đào tạo trực tuyến được đẩy mạnh; trình dự thảo Nghị quyết về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao giai đoạn 2021-2025. Tổ chức thành công Hội nghị trực tuyến tổng kết 10 năm thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn và Đề án Phát triển dạy nghề trên địa bàn tỉnh.

Thứ tư: Tổ chức Hội nghị tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU. Triển khai tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 thông qua ứng dụng (App) trên điện thoại thông minh.

Thứ năm: Các chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng được thực hiện đầy đủ và kịp thời; các hoạt động “đền ơn đáp nghĩa”, “uống nước nhớ nguồn” được quan tâm. Thực hiện tốt công tác thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu, kỷ niệm 74 năm Ngày Thương binh – Liệt sĩ 27-7.

Thứ sáu: Các chính sách xã hội được triển khai đồng bộ, hiệu quả. Thực hiện tốt việc thăm hỏi, tặng quà cho người nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu; kịp thời chi trả trợ cấp thường xuyên cho đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn. Triển khai thí điểm chi trả chính sách trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt năm 2021 tại thị xã Hương Thủy và huyện Phú Lộc, kế hoạch nhân rộng thực hiện toàn tỉnh.

Thứ bảy: Công tác Phòng, chống tệ nạn xã hội được triển khai sâu rộng đến tận cơ sở, gắn với phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư góp phần giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội. Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tiếp tục được quan tâm, đặc biệt là công tác bảo đảm an toàn, phòng, chống dịch COVID-19, phòng ngừa bạo lực, tai nạn thương tích, đuối nước cho trẻ em. Đẩy mạnh truyền thông nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, thăm tặng quà cho các chị em phụ nữ mang thai, nuôi con nhỏ, cách ly do ảnh hưởng của dịch COVID-19.

Thứ tám: Năm 2021 hoạt động hợp tác quốc tế tiếp tục được đẩy mạnh thực hiện. Phối hợp với Ngân hàng Thế giới triển khai thí điểm chi trả không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh; phối hợp Văn phòng dự án Zhishan Foundation tổ chức các hoạt động hỗ trợ cho trẻ em; phối hợp Viện nghiên cứu phát triển cộng đồng (ACDC) thực hiện tổng kết Dự án viện trợ không hoàn lại "*Tăng cường cơ hội và nâng cao vị thế cho người khuyết tật giai đoạn 2018-2021 tại tỉnh Thừa Thiên Huế*"...

Thứ chín: Các đơn vị trực thuộc Sở tiếp tục tăng cường đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng hoạt động; tranh thủ nguồn lực, triển khai thực hiện tốt chương trình công tác theo chức năng, nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng người có công; các đối tượng bảo trợ xã hội. Thay đổi cách thông tin, tiếp cận

thị trường lao động, giới thiệu việc làm, giải quyết chế độ bảo hiểm thất nghiệp kịp thời trong bối cảnh diễn biến phức tạp của dịch COVID-19.

Thứ mười: Tiếp tục xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu quả, hiệu lực; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức. Tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác CCHC gắn liền kỷ luật, kỷ cương hành chính. Công tác thanh tra, kiểm tra; tiếp công dân; xử lý đơn thư; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí luôn quan tâm, chú trọng thực hiện kịp thời, đúng quy định.

PHẦN I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2021

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Căn cứ Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, các quyết định của UBND tỉnh về triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Quyết định số 62/QĐ-LĐTĐ ngày 19/01/2021 về Chương trình công tác năm 2021, đã chỉ đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở cụ thể hoá các nhiệm vụ thực hiện trước mắt và lâu dài, gắn với chức năng, nhiệm vụ của ngành lao động, người có công và xã hội. Hướng dẫn, phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện hoàn thành 35/35 nhiệm vụ theo Chương trình công tác năm 2021 của UBND tỉnh, 203/203 nhóm nhiệm vụ công tác của Sở; chỉ đạo tham mưu nhiều văn bản khác ngoài chương trình giao đầu năm¹. Trong đó, đã tham mưu Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành và triển khai thực hiện các Nghị quyết, đề án, dự án, chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, theo nhiệm vụ của Ngành lao động, người có công và xã hội giao trong nhiệm kỳ 2020-2025 như: trình Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 07-KH/TU ngày 18/02/2021 về thực hiện Kết luận số 92-KL/TW ngày 05/11/2020 của Bộ Chính trị “Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 (khóa XI) về một số vấn đề chính sách xã hội giai đoạn 2012-2020” trên địa bàn tỉnh, Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 03/11/2021 về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025, dự thảo trình Tỉnh ủy Nghị quyết về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao giai đoạn 2021-2025. Trình HĐND tỉnh thông qua 08 nghị quyết về thực hiện các chính sách Ngành lao động, người có công và xã hội; chính sách hỗ trợ cho người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh².

¹ Phụ lục 01 kết quả thực hiện Chương trình công tác năm 2021 của UBND tỉnh

² Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 26/4/2021 về Chương trình việc làm tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 26/4/2021 về đẩy mạnh công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 26/4/2021 về Quy định một số chế độ, chính sách hỗ trợ người lao động trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 32/2021/NQ-HĐND ngày 14/10/2021 về Quy định mức trợ cấp tiền ăn cho người có công với cách mạng được nuôi dưỡng tại Trung tâm Điều dưỡng, chăm sóc người có công; Nghị quyết 09/2021/NQ-HĐND ngày 15/5/2021 bãi bỏ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 về Chương trình việc làm tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2017- 2020; Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 26/8/2021 về quy

II. VỀ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ DO DỊCH COVID -19

1. Kết quả thực hiện Nghị Quyết số 42/NQ-CP và Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ về sửa đổi Nghị quyết số 42/NQ-CP trên địa bàn tỉnh

- Đã hoàn thành việc chi hỗ trợ cho 03 nhóm đối tượng: Người có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội với 120.668 người (tổng kinh phí 127.923,25 triệu đồng) theo định mức quy định của Chính phủ.

- Tổng số đối tượng được UBND tỉnh phê duyệt 41.939 đối tượng, với tổng kinh phí 42.150,2 triệu đồng. Bảo hiểm xã hội tỉnh đã hỗ trợ 12 doanh nghiệp, đơn vị tạm dừng đóng quỹ hưu trí và tử tuất với tổng số tiền 5.470.100.675 đồng. Ngân hàng chính sách – Chi nhánh tỉnh TT Huế đã hỗ trợ cho vay 02 doanh nghiệp với tổng kinh phí 444.185.000 đồng (219 lao động).

- Kinh phí thực hiện: Nguồn kinh phí của Trung ương phân bổ về cho địa phương đã được UBND tỉnh ban hành quyết định hỗ trợ với tổng kinh phí 42.150,2 triệu đồng (trong đó: Công ty TNHH Nhà nước MTV xổ số kiến thiết Thừa Thiên Huế đã hỗ trợ cho 1.063 đối tượng bán lẻ vé số lưu động với tổng kinh phí 1.063 triệu đồng). Ngân sách địa phương hỗ trợ phân chênh lệch cho nhóm đối tượng lao động không có giao kết hợp đồng lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo 1.251 trường hợp với tổng kinh phí 312.750.000 đồng.

2. Triển khai chính sách hỗ trợ ảnh hưởng dịch COVID-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP, Nghị quyết số 126/NQ-CP, Quyết định 23/2021/QĐ-TTg, Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg.

Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành và triển khai Kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 14/7/2021 về thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19; Quyết định số 1798/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 về công bố Danh mục thủ tục hành chính mới thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; Công văn số 6384/UBND-NĐ ngày 21/7/2021 về triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất theo Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg,...

Tính đến ngày 10/12/2021, toàn tỉnh đã thực hiện hỗ trợ: 131.489 người, với tổng kinh phí: 69,991 tỷ đồng, trong đó:

- Nguồn Bảo hiểm xã hội, ngân hàng Chính sách xã hội: 113.462 người, với kinh phí: 38,81 tỷ đồng .

định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và định mức tiền ăn hàng tháng cho đối tượng cai nghiện ma túy bắt buộc trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 26/02/2021 về hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng tại Làng trẻ em SOS Huế; Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 26/8/2021 về quy định phân cấp nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và chính sách hỗ trợ cho người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh

- Nguồn ngân sách Trung ương (60%) và tỉnh (40%): 2.078 người, với kinh phí: 6,763 tỷ đồng.

- Nguồn ngân sách tỉnh (theo Nghị quyết 84/NQ-HĐND): 15.949 người, với kinh phí: 24,412 tỷ đồng, cụ thể: Lao động tự do: 11.279 người, với số tiền: 17,407 tỷ đồng. Hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội: 3.829 hộ, với số tiền: 5,743.500 tỷ đồng. Đối tượng được nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập: 841 người, với số tiền: 1,261.500 tỷ đồng.

3. Triển khai Nghị quyết số 116/NQ-CP và Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg ngày 01/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ

- Chính sách giảm mức đóng Bảo hiểm thất nghiệp cho người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19: Số đơn vị dự kiến được giảm mức đóng BHTN: 2.564 đơn vị; số người lao động được giảm mức đóng BHTN: 88.385 người; số tiền giảm đóng BHTN: 50,947 tỷ đồng (hiện nay đang thực hiện giảm mức đóng theo từng tháng).

- Chính sách hỗ trợ bằng tiền cho người lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 từ kết dư Quỹ Bảo hiểm thất nghiệp: Số người đã được hỗ trợ: 88.516 người; tổng số tiền hỗ trợ: 212,227 tỷ đồng.

4. Thực hiện chỉ đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh tham mưu thực hiện chính sách hỗ trợ người dân Thừa Thiên Huế ở các tỉnh, Thành phố gặp khó khăn do đại dịch COVID-19

Đã tổ chức thực hiện 6 đợt đón công dân từ Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh thành phía Nam trở về với số lượng 2.281 người thật sự gặp khó khăn như người già, trẻ em, phụ nữ mang thai, người bị ốm đau, bệnh tật, mất việc làm. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 8357/UBND-XH ngày 11/9/2021 về việc hỗ trợ người dân tỉnh Thừa Thiên Huế ở các tỉnh, thành phố khác gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 và tổ chức triển khai thực hiện hỗ trợ các đối tượng (hộ nghèo, người già neo đơn, lao động mất việc làm giảm sâu thu nhập, phụ nữ có thai, nuôi con nhỏ, người bệnh tật,...) với mức hỗ trợ cho mỗi hộ gia đình gặp khó khăn 01 triệu đồng từ nguồn ngân sách Nhà nước và huy động xã hội hóa. Kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ đến nay: Số hộ đã được hỗ trợ: 10.865 hộ; tổng số tiền hỗ trợ: 10,865 tỷ đồng.

(Phụ lục 02 đính kèm)

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC CÁC LĨNH VỰC

1. Lĩnh vực Lao động – Việc làm

Tính đến ngày 30/11/2021, tổng số lao động được giải quyết việc làm toàn tỉnh 15.939 lao động đạt 99,6% so với kế hoạch đề ra.

Tuy việc giải quyết việc làm xấp xỉ đạt kế hoạch đề ra nhưng năm 2021 tình hình lao động việc làm chịu ảnh hưởng nặng nề bởi diễn biến phức tạp của dịch COVID-19. Công tác giải quyết việc làm gặp nhiều khó khăn, thất nghiệp vẫn chiếm tỷ lệ lớn, hoạt động đưa người lao động làm việc nước ngoài theo hợp đồng mặc dù có sự chuyển biến so với cùng kỳ năm 2020 nhưng vẫn còn nhiều hạn chế, không đạt chỉ tiêu đề ra. Trước những khó khăn và thách thức đặt ra,

việc di chuyển lao động trở về tỉnh Thừa Thiên Huế với số lượng lớn trong và sau dịch nên công tác tham mưu, chỉ đạo lĩnh vực lao động việc làm được tăng cường thực hiện dưới nhiều hình thức, bảo đảm hiệu quả công tác, phù hợp với tình hình diễn biến của dịch bệnh, cụ thể như: tham mưu Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, mở chuyên mục truyền thông, hướng dẫn thực hiện pháp luật lao động cho doanh nghiệp trên Trang thông tin điện tử của Sở, thông báo, hướng dẫn người lao động đăng ký nhu cầu tìm việc làm trên trang thông tin điện tử <http://vieclamhue.vn/>, kịp thời triển khai các Nghị định mới của Chính phủ, tổ chức hội nghị tư vấn việc làm, học nghề cho sinh viên các trường Cao đẳng, Trung cấp nghề, chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh tổ chức 20 phiên giao dịch việc làm (19 phiên trực tuyến và trực tiếp định kỳ tại Trung tâm, 01 phiên phối hợp với các trường đại học, cao đẳng và địa phương) đã thu hút 191 lượt doanh nghiệp và 1.780 lượt lao động tham gia; 927 lượt lao động đăng ký; 358 lượt lao động sơ tuyển (nhu cầu tuyển dụng 27.908 vị trí việc làm). Thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi tạo việc làm: Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội đã giải ngân 122,8 tỷ đồng cho 2.660 dự án vay góp phần giải quyết việc làm cho 3.060 lao động. Qua đó, tạo thuận lợi cho gần 700 doanh nghiệp mới được thành lập, đồng thời giúp các doanh nghiệp ổn định, phát triển mạng lưới doanh nghiệp và khuyến khích người lao động tự tạo việc làm; thông qua các phiên giao dịch nhằm giải quyết việc làm và sử dụng nguồn lao động trở về từ các địa phương do ảnh hưởng của dịch³.

Công tác đưa người lao động đi làm việc nước ngoài được chú trọng, tăng cường thực hiện các biện pháp phù hợp với tình hình diễn biến dịch COVID-19. Phối hợp với Trung tâm Lao động ngoài nước triển khai kịp thời Chương trình⁴, tiếp nhận các doanh nghiệp đưa người lao động đi làm việc nước ngoài theo hợp đồng có đủ hồ sơ năng lực pháp lý và uy tín giới thiệu về các địa phương tuyển chọn lao động; đồng thời chỉ đạo Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh việc tổ chức Hội nghị tư vấn tại cấp xã. Tính đến tháng 12/2021 có 492 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, đạt 27,3% so với kế hoạch.

Thực hiện tốt công tác quản lý lao động, đặt biệt lao động là người nước ngoài tại các doanh nghiệp. Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 343 lao động là người nước ngoài làm việc tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp. Trong đó: 258 lao động được cấp giấy phép, 64 lao động không thuộc diện cấp giấy phép lao động, nhận báo cáo lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức 21 lao động. Trong năm 2021, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Ban Quản lý Khu kinh tế, Công nghiệp đã cấp 136 giấy phép lao động (GPLĐ), xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ: 12; cấp lại GPLĐ: 07; gia hạn GPLĐ: 42; nhận

³ Từ ngày 28/4 đến nay, qua rà soát tổng số người từ các tỉnh, thành phố có dịch trở về địa phương 57.700 người. Trong đó, có 46.000 lao động trong độ tuổi lao động trở về địa phương và có 29.000 lao động có nhu cầu giới thiệu việc làm, chuyển đổi học nghề và vay vốn tạo việc làm.

⁴ Chương trình EPS, do Bộ Việc làm và Lao động Hàn Quốc phối hợp với Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội tổ chức. Kế hoạch thi sẽ được thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng. Người lao động trực tiếp đăng ký tại các Sở Lao động – Thương binh và Xã hội nơi có hộ khẩu thường trú và dự thi tại địa điểm do Trung tâm Lao động ngoài nước thông báo.

báo cáo lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức 21 lao động. Người nước ngoài làm việc tại tỉnh Thừa Thiên Huế thuộc nhiều quốc tịch khác nhau, nhiều nhất là: Trung Quốc: 77, Nhật Bản: 73, Hàn Quốc: 33, Thái Lan: 23, Mỹ: 11, Anh: 11... Ngoài ra, trong năm, Sở đã thông báo chấp thuận cho 70 cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp với 320 vị trí được sử dụng người lao động nước ngoài (nhà quản lý 24, chuyên gia 244, lao động kỹ thuật 50). Sở đã phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan hướng dẫn thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 đối với các chuyên gia nước ngoài đến làm việc trên địa bàn tỉnh.

Giải quyết kịp thời chế độ chính sách về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và các quy định pháp luật về chính sách lao động cho người lao động⁵. Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt quỹ lương tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2020, kế hoạch năm 2021 cho 05/05 Công ty TNHH NNMTV do Nhà nước làm chủ sở hữu (đạt 100%); tiếp nhận, giám sát và tham mưu UBND tỉnh có ý kiến đối với 03/03 Công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước; tham mưu UBND tỉnh thực hiện xếp hạng và công tác xếp lương, chuyển xếp lương đối với người quản lý Công ty thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch UBND tỉnh đúng quy định.

Tăng cường tập huấn, nâng cao nhận thức, trách nhiệm xã hội của người sử dụng lao động và người lao động, tạo quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch về hưởng ứng Tháng hành động An toàn vệ sinh lao động lần thứ 4 - năm 2021; phối hợp với các huyện, thành phố, thị xã đơn đốc các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn thực hiện nghiêm túc pháp luật về lao động và an toàn vệ sinh lao động tại nơi sản xuất.

2. Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp

Đã tham mưu UBND tỉnh: dự thảo Nghị quyết trình Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, trình Tỉnh ủy về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Thừa Thiên Huế, giai đoạn 2021- 2025; dự thảo báo cáo tình hình thực hiện công tác phát triển nguồn nhân lực tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2016-2020 và phương hướng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030; phê duyệt Đề cương Đề án phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao giai đoạn 2021 -2025, định hướng đến năm 2030. Tập trung tham mưu triển khai Kết luận 192-KL/TU ngày 28/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về rà soát sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng đồng bộ, tập trung, tinh gọn, cơ cấu hợp lý, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực có tay nghề cao phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa – hiện đại hóa. Hiện đã trình UBND tỉnh phê duyệt đề cương Đề án sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

⁵ Từ đầu năm 2021 đến nay hồ sơ đề nghị hưởng bảo hiểm thất nghiệp: 7.318 người; Số người có quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp hàng tháng: 7.487 người; Số người được hỗ trợ học nghề: 534 người; Số tiền chi trợ cấp thất nghiệp, hỗ trợ học nghề: 117.632 triệu đồng

Công tác đào tạo, giáo dục nghề nghiệp được chú trọng, Sở đã tham mưu ban hành các kế hoạch và chủ trương, chính sách nhằm nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh công tác tư vấn tuyển sinh, định hướng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên năm 2021. Tổ chức thành công Hội giảng Nhà giáo giáo dục nghề nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2021, từ đó lựa chọn 09 nhà giáo có thành tích xuất sắc tham gia Hội giảng toàn quốc năm 2021. Kết quả, tất cả nhà giáo tham gia Hội giảng toàn quốc đều đạt giải, trong đó có 01 giải nhì, 01 giải ba và 07 giải khuyến khích. Tổng kết Đề án Đào tạo nghề cho lao động nông thôn và Đề án Phát triển dạy nghề tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020; phối hợp triển khai thực hiện công tác đào tạo nghề cho bộ đội xuất ngũ...

Năm 2021, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 66,8%. Hệ thống giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh đã tuyển sinh 14.400 lao động học nghề (đạt 101,4% so với kế hoạch); trong đó, tuyển sinh 2037/2500 người trình độ cao đẳng (đạt 81,5% so với kế hoạch), trình độ trung cấp 1.225/1.800 người (đạt 68,1% so với kế hoạch), tuyển sinh và đào tạo sơ cấp và dưới 3 tháng: 11.138/9.900 người (đạt 112,5% so với kế hoạch).

3. Lĩnh vực Người có công

Các chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng được thực hiện kịp thời và đầy đủ; các hoạt động “đền ơn đáp nghĩa”, “uống nước nhớ nguồn” luôn quan tâm: Tổ chức công tác thăm hỏi, tặng 42.289 suất quà của Chủ tịch nước, tỉnh, huyện và xã cho người có công với tổng số tiền 13,521 tỷ đồng người có công nhân dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021. Nhân dịp kỷ niệm 74 năm Ngày Thương binh – Liệt sĩ 27-7, đã tham mưu lãnh đạo tỉnh thăm và tặng hơn 32.751 suất quà đến người có công và gia đình người có công với tổng kinh phí hơn 8,6 tỷ đồng.

Thực hiện kịp thời việc giải quyết chế độ chính sách, thủ tục hành chính, tiếp nhận và giải quyết 2.248 hồ sơ xác nhận người có công và chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng và thân nhân của họ; tiếp nhận và đã giải quyết 73 đơn (24 đơn thư hỏi, kiến nghị về chế độ chính sách; giải quyết 49 đơn tìm mộ liệt sĩ). Đã tham mưu UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án thực hiện chi trả trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng qua hệ thống Bưu điện trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, qua đó cải tiến phương thức chi trả cho người thụ hưởng theo hướng đơn giản, thuận tiện, giảm được thời gian và áp lực quản lý công tác chi trả, cán bộ chính sách có thêm thời gian để tập trung cho công tác chuyên môn nghiệp vụ.

Tham mưu UBND tỉnh trình Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội xem xét, xác nhận 4 hồ sơ tồn đọng đề nghị xác nhận liệt sĩ, hướng dẫn làm hồ sơ đề nghị xác nhận liệt sĩ đối với sinh viên đã dũng cảm cứu người tại bãi biển Thuận An. Năm 2021 có 02 hồ sơ tồn đọng đề nghị xác nhận liệt sĩ đã trình Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (trong năm 2020) được công nhận, cấp bằng Tổ quốc ghi công.

Phối hợp Thanh tra Bộ tiến hành thanh tra chính sách ưu đãi người có công với cách mạng tại tỉnh Thừa Thiên Huế và thực hiện Kết luận số 206/KL-TTr ngày 21/5/2021 của Thanh tra Bộ, Sở đã ban hành Quyết định thôi trợ cấp và thu hồi trợ cấp đối với 187 trường hợp người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và con của họ; phối hợp với Sở Y tế, các địa phương tiến hành xác minh, thực chứng về tình trạng dị dạng, dị tật và khả năng lao động đối với 43 trường hợp con đẻ người hoạt động kháng chiến nghi vấn không bị dị dạng, dị tật, còn khả năng lao động đang hưởng trợ cấp hàng tháng. Ban hành quyết định tiếp tục chi trả trợ cấp đối 03 trường hợp và điều chỉnh lại tỷ lệ hỗ trợ ở trong hồ sơ chất độc hóa học (đối với 02 trường hợp từ trần).

Công tác mộ, nghĩa trang được quan tâm sửa chữa, xây dựng, tu bổ 19 công trình với tổng kinh phí là 21,5 tỷ; công tác đình chính, xác định thông tin, di chuyển, tìm mộ liệt sĩ được giải quyết kịp thời⁶; tổ chức Lễ truy điệu, an táng 13 liệt sĩ quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh tại nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào đưa về nước.

Đã ban hành quyết định thực hiện điều dưỡng người có công và thân nhân người có công năm 2021 đối với 7.425 đối tượng, trong đó có 5.328 đối tượng điều dưỡng tại gia đình, 1.656 đối tượng điều dưỡng tập trung và 441 đối tượng điều dưỡng ngoại tỉnh; do ảnh hưởng của dịch COVID - 19, đã điều dưỡng tập trung 436 đối tượng, đạt 26,33% so với chỉ tiêu kế hoạch năm.

Công tác hỗ trợ nhà ở người có công toàn tỉnh hiện đang thực hiện hỗ trợ giai đoạn 3 theo Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 28/8/2020 của HĐND tỉnh ban hành hỗ trợ về nhà ở đối với người có công với cách mạng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh sinh sau ngày 31/5/2017, với tổng số hộ gia đình người có công với cách mạng cần hỗ trợ về nhà ở phát sinh là 1.590 hộ (trong đó có 316 hộ xây mới và 1.274 hộ sửa chữa), tổng kinh phí hỗ trợ và nguồn vốn thực hiện dự kiến là: 38.120 triệu đồng, thời gian thực hiện từ năm 2021 đến năm 2023. Năm 2021, đã thực hiện hỗ trợ 442 nhà với tổng kinh phí 10.500 triệu đồng, trong đó 83 nhà xây mới và 359 nhà sửa chữa.

4. Lĩnh vực Chính sách xã hội

- *Công tác giảm nghèo bền vững*: Đã tham mưu UBND tỉnh kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2021; trình Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 03/11/2021 về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025⁷. Năm 2021, triển khai thực hiện mục tiêu “Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo đạt từ 0,4% trở lên” (năm 2021, tiếp tục áp dụng chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2016-2020) hết sức khó khăn do đại dịch COVID-19, Trung ương hiện chưa có hướng dẫn và phân bổ nguồn lực thực hiện để triển khai các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2021. Tuy nhiên, với quyết tâm của cả hệ thống chính trị, vừa tập trung

⁶ Đã giải quyết 34 hồ sơ, thông báo 36 kết quả giám định ADN xác định danh tính liệt sĩ; 14 hồ sơ đề nghị đính chính thông tin trên bia mộ liệt sĩ; 7 hồ sơ đề nghị di chuyển mộ liệt sĩ và giải quyết 49 đơn tìm mộ liệt sĩ

⁷ “Phấn đấu đến cuối năm 2025, tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều giảm còn 2- 2,2%. Trong đó, khu vực nông thôn tỷ lệ hộ nghèo giảm còn dưới 1,5%, khu vực dân tộc thiểu số và miền núi giảm còn dưới 5,0%; khu vực thành thị không còn hộ nghèo (trừ hộ nghèo không có khả năng lao động)

thực hiện các giải pháp nhằm phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội song song với công tác phòng, chống đại dịch Covid-19, năm 2021, chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo đạt 0,45%. Kết quả cụ thể:

Đến tháng 11/2021, đã thực hiện trợ cấp xã hội cho 61.943 đối tượng với tổng kinh phí trợ cấp 31,7 tỷ đồng/tháng. Bên cạnh đó, đã giải quyết cho vay với tổng số tiền 483.145 triệu đồng cho 12.853 lượt hộ vay vốn với 13/21 chương trình vay⁸. Trao 137.922 suất quà cho hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em mồ côi, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn khác với kinh phí 49,544 tỷ đồng. Các chính sách giảm nghèo được triển khai thực hiện kịp thời, một số chính sách an sinh xã hội như: chính sách giáo dục, đào tạo, dạy nghề; chính sách y tế (*mua thẻ BHYT cho người nghèo⁹, đồng bào dân tộc thiểu số, người thuộc hộ cận nghèo....*).

Đã tổ chức 15 lớp tập huấn trên địa bàn toàn tỉnh về hướng dẫn quy trình, công cụ, phương pháp tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025, với hơn 800 cán bộ liên quan ở các cấp tham dự. Đồng thời Sở đã triển khai xây dựng ứng dụng (App) rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và tập huấn hướng dẫn triển khai thực hiện rà soát cho các rà soát viên, giám sát viên và Ban chỉ đạo rà soát các cấp Sở đã phối hợp các địa phương triển khai xây dựng ứng dụng (App) điện thoại thông minh năm 2022 rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh.

- *Công tác bảo trợ xã hội:* Các chính sách xã hội được triển khai đồng bộ, hiệu quả, kịp thời chi trả trợ cấp thường xuyên cho đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn. Năm 2021, thực hiện chính sách trợ giúp xã hội cho 62.895 đối tượng bảo trợ xã hội hàng tháng với tổng kinh phí 401,952.03 triệu đồng; trong đó: mua bảo hiểm y tế cho 50.592 đối tượng với kinh phí 38,763.22 triệu đồng, hỗ trợ mai táng phí cho 4.680 đối tượng qua đời với kinh phí 28,685.70 triệu đồng; chúc thọ, mừng thọ cho 15.591 người cao tuổi tròn 70, 75, 80, 85, 95 và trên 100 tuổi với kinh phí 3,118.20 triệu đồng. Đồng thời, tham mưu trình HĐND tỉnh Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 26/8/2021 về quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và định mức tiền ăn hàng tháng cho đối tượng cai nghiện ma túy bắt buộc trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, Sở đã tham mưu ban hành và phối hợp triển khai Kế hoạch hỗ trợ đưa

⁸ Theo số liệu tổng hợp từ Ngân hàng CSXH đến tháng 5/2021: Cho vay ưu đãi hộ nghèo-NĐ 78/2002: 11.633 triệu đồng; Cho vay hộ cận nghèo-QĐ 15/2013: 91.841 triệu đồng; Cho vay hộ mới thoát nghèo - QĐ 28/2015: 162.429 triệu đồng; Cho vay HSSV-QĐ 157/2007: 3.771,80 triệu đồng, 167 lượt vay; Cho vay NS&VSMTNT-QĐ 62/2004: 83.381 triệu đồng; Cho vay giải quyết việc làm-NĐ 61/2015: 52.276 triệu đồng; Cho vay xuất khẩu LĐ-NĐ 61/2015: 145 triệu đồng; Cho vay hộ gia đình SXKD tại vùng khó khăn - QĐ 31/2007: 65.069 triệu đồng; Cho vay nhà ở XH - NĐ 100/2015: 11.481 triệu đồng; Cho vay hộ nghèo XD nhà ở phòng tránh bão lụt khu vực Miền Trung: 60 triệu đồng; Cho vay theo CTDA phát triển lâm nghiệp 733,60 triệu đồng; Cho vay người SDLĐ để trả lương ngừng việc đối với người lao động: 104,62 triệu đồng; Cho vay khác: 220,00 triệu đồng

⁹ Người thuộc hộ nghèo (19.981 người) được NSNN hỗ trợ 100% kinh phí mua thẻ BHYT; người thuộc hộ cận nghèo (44.998 người) được NSNN hỗ trợ 95% kinh phí (NSTW 70%, ngân sách tỉnh 25%), còn lại 5% do người cận nghèo tự tham gia.

tro cốt công dân qua đời do nhiễm COVID-19 tại Thành phố Hồ Chí Minh về Thừa Thiên Huế an táng.

Thực hiện tốt việc thăm hỏi, tặng quà, đảm bảo chính sách cho người nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu. Sở đã rà soát, tham mưu danh sách 10 người cao tuổi tròn 100 tuổi năm 2021, 02 hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để lãnh đạo tỉnh thăm, chúc Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021; tặng 100 suất quà trị giá 50 triệu đồng cho người cao tuổi nghèo, có hoàn cảnh khó khăn tại các địa phương nhân Tháng hành động vì Người cao tuổi năm 2021; Chuẩn bị công tác tham mưu Chủ tịch nước tặng thiệp chúc thọ và tặng quà cho người cao tuổi tròn 100 tuổi vào dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022. Triển khai công tác điều tra, rà soát người khuyết tật, kết quả toàn tỉnh có 28.906 NKT chiếm khoảng 2,56% dân số toàn tỉnh, trong đó 12.660 NKT là nữ.

Thực hiện Công văn số 159/LĐT BXH-BTXH ngày 19/01/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thí điểm chi trả chính sách trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thí điểm chi trả chính sách trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt năm 2021 tại thị xã Hương Thủy và huyện Phú Lộc. Đến nay, UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch số 297/KH-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2021 về triển khai thực hiện chi trả chính sách trợ giúp xã hội bằng phương thức điện tử trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. Dự kiến đến tháng 01 năm 2022 có 100% xã, phường triển khai và trên 80% đối tượng được chi trả bằng phương thức điện tử.

- *Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em*: Đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành và triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 26/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về “*Đẩy mạnh công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021 - 2025*”.

Công tác chăm sóc sức khỏe, trợ giúp trẻ em tiếp tục được quan tâm, đặc biệt là công tác bảo đảm an toàn, phòng, chống dịch COVID-19, phòng ngừa, bạo lực, tai nạn thương tích, đuối nước cho trẻ em; chế độ dinh dưỡng được bảo đảm¹⁰. Phối hợp với Hội Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh tổ chức Diễn đàn “*Lắng nghe trẻ em nói*” năm 2021 với chủ đề “*Trẻ em tham gia bảo vệ quyền trẻ em*”; tổ chức Tháng hành động vì trẻ em năm 2021 với chủ đề “*Chung tay bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, bảo vệ trẻ em trong thiên tai, dịch bệnh*”, hướng dẫn và chỉ đạo các địa phương tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa cũng như chủ đề và thông điệp Tháng hành động vì trẻ em năm 2021 bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú và tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động phù hợp tình hình thực tế, tuân thủ nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19; tổ

¹⁰ Trong năm 2021, toàn tỉnh có 1.520 trường hợp trẻ bị tai nạn thương tích giảm 395 trường hợp so với cùng kỳ năm 2020 (1.915 trường hợp); 14 trẻ em bị xâm hại tăng 07 trường hợp so với cùng kỳ (07 trường hợp)¹⁰. Trẻ em bỏ học kiểm soát chưa hoàn thành phổ cập giáo dục trung học cơ sở giảm từ 211 em xuống 209 em; trẻ em làm việc xa gia đình giảm từ 420 em giảm xuống 415 em. Từ đầu năm đến nay, cấp mới 20.376 thẻ bảo hiểm y tế được cấp cho trẻ em. 100% trẻ em dưới 6 tuổi được đảm bảo chăm sóc sức khỏe tại các cơ sở y tế công lập; đã mua, cấp 406 thẻ BHYT cho trẻ em ở các cơ sở trợ BTXH ngoài công lập, với kinh phí trên 329 triệu đồng. Toàn tỉnh có 15 trẻ em nhiễm HIV/AIDS, 150 trẻ em là con của người bị nhiễm HIV/AIDS; 100% em bị nhiễm HIV/AIDS hoặc bị ảnh hưởng bởi bệnh HIV/AIDS đều được khám, chữa bệnh thường xuyên.

chức thăm, tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt nhân dịp Quốc tế thiếu nhi, tết trung thu đang được nuôi dưỡng tại các Trung tâm bảo trợ trẻ em và trẻ em bị phơi nhiễm HIV, trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS, đang cách ly do ảnh hưởng của dịch COVID-19¹¹.

- *Công tác bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ của phụ nữ*: Tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2025; triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh năm 2021; đẩy mạnh truyền thông nâng cao nhận thức về bình đẳng giới hướng tới bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp; tập huấn bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho nữ lãnh đạo và nữ ứng cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp; đang thực hiện phối hợp tuyên truyền, hưởng ứng Tháng hành động vì Bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới năm 2021, thăm tặng quà cho các chi em phụ nữ mang thai, nuôi con nhỏ, cách ly do ảnh hưởng của dịch COVID-19.

- *Công tác phòng, chống tệ nạn xã hội*: Được triển khai sâu rộng đến tận cơ sở, gắn với phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư góp phần giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội. Tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp với các đơn vị, địa phương quản lý người nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng¹², thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền phòng chống tệ nạn xã hội. Tiếp tục kiện toàn Đội kiểm tra liên ngành 178, đồng thời xây dựng kế hoạch công tác kiểm tra năm 2021 đảm bảo liên tục sau khi giải thể Chi cục Phòng, chống tệ nạn xã hội. Tiếp tục phối hợp với các lực lượng chức năng tỉnh và các địa phương tiến hành rà soát, thống kê số nạn nhân bị mua bán trở về địa phương để có kế hoạch truyền thông, tập huấn, hỗ trợ kịp thời.

5. Thanh tra, kiểm tra; tiếp công dân; xử lý đơn thư; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra năm 2021 là 36 cuộc, gồm 16 cuộc thanh tra theo kế hoạch năm 2021; thực hiện chỉ đạo Thanh tra Chính phủ, hướng dẫn Thanh tra tỉnh về việc rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra năm 2021, Sở đã điều chỉnh giảm 16 cuộc thanh tra chuyên ngành, còn lại 20 cuộc, đã triển khai thực hiện 20/20 cuộc, đạt 100% kế hoạch năm¹³.

Thực hiện Luật Tiếp công dân năm 2013, tiếp công dân định kỳ của Lãnh đạo Sở năm 2021; lịch tiếp công dân được thông báo công khai tại Trụ sở và

¹¹ Đã tặng 170 suất quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt ở Trung tâm CTXH và QBTTE, Trung tâm HIV/AIDS, 09 thùng quà cho Trung tâm BTXH; 462 em được cấp học bổng (tổng số tiền 372.200 triệu đồng), trao tặng 50 chiếc xe đạp (tổng kinh phí hơn 110 triệu đồng), với hơn 22.390 trẻ được thăm hỏi, tặng quà (tổng kinh phí hơn 1.2 tỷ đồng); tặng quà Trung thu cho các em với 33.045 suất quà (tổng kinh phí hơn 3.9 tỷ đồng); hỗ trợ giúp đỡ cho 600 trẻ em bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19 với tổng kinh phí gần 600 triệu đồng.

¹² Tính đến ngày 30/11/2021, toàn tỉnh có 490 người nghiện, 1.179 người sử dụng ma túy; có 8/9 huyện, thị xã, thành phố (trừ huyện Nam Đông chưa phát hiện người nghiện), 118/141 xã, phường, thị trấn đã có tệ nạn ma túy. Công an các cấp đã và đang lập hồ sơ giáo dục tại xã, phường, thị trấn 112 người; lập hồ sơ cai nghiện bắt buộc 30 người; tổ chức đưa đi cai nghiện bắt buộc 25 người

¹³ 10 cuộc kiểm tra liên ngành về việc chấp hành pháp luật về sử dụng lao động là người nước ngoài tại 10 doanh nghiệp, tổ chức; 08 cuộc thanh tra liên ngành về lao động, ATVSLĐ tại 08 công trình xây dựng (Đã ban hành kết luận thanh tra); 02 cuộc thanh tra hành chính tại 02 đơn vị thuộc Sở: Trung tâm Bảo trợ xã hội, Trung tâm Dịch vụ việc làm (đã thanh tra xong, đang dự thảo kết luận thanh tra).

Trang Thông tin điện tử Sở. Năm 2021 có 36 lượt công dân đến đăng ký tiếp công dân tại Phòng tiếp công dân của Sở, chủ yếu hỏi về chế độ chính sách; Lãnh đạo Sở và công chức thanh tra tham gia 09 kỳ tiếp công dân định kỳ của Lãnh đạo UBND tỉnh tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh. Sở tiếp nhận 47 đơn thư về khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh qua dịch vụ bưu chính (gồm 11 đơn khiếu nại và 36 đơn kiến nghị, phản ánh; không có đơn tố cáo), trong đó có 02 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền (01 đơn khiếu nại đã giải quyết); các đơn thư tiếp nhận sau khi phân loại, xử lý, giải quyết đều được ghi chép vào sổ theo dõi xử lý đơn, cập nhật vào phần mềm giải quyết đơn và đơn được lưu theo quy định. Các đơn thư đều được giải quyết và không có đơn thư tồn đọng, kéo dài.

Sở ban hành kế hoạch và triển khai công tác phòng, chống tham nhũng tại đơn vị; thực hiện tổng kết Chiến lược quốc gia phòng chống tham nhũng đến năm 2021 và kế hoạch thực hiện Công ước Liên hiệp quốc về chống tham nhũng; ban hành các Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và thực hiện báo cáo định kỳ về tình hình thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng theo quy định.

Năm 2021 xảy ra 06 vụ tai nạn lao động, giảm 02 vụ so với cùng kỳ năm 2020 (08 vụ).

6. Lĩnh vực Kế hoạch - Tài chính

Hướng dẫn đôn đốc triển khai nguồn kinh phí hoạt động và các nguồn sự nghiệp chương trình, dự án, kinh phí Trung ương, kinh phí thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng năm 2021; Kiểm tra tình hình thực hiện dự toán kinh phí và đôn đốc, báo cáo thực hiện chương trình công tác của ngành. Xây dựng kế hoạch phát triển lĩnh vực lao động, người có công và xã hội năm 2022 và đánh giá thực hiện kế hoạch năm 2021; Rà soát, báo cáo kết quả thực hiện phát triển kinh tế - xã hội ngành năm 2021. Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu việc làm an toàn lao động, giáo dục nghề nghiệp.

Thực hiện khắc phục sau thanh tra theo Kết luận số 206/KL-TTr ngày 21/5/2021 của Thanh tra Bộ về chính sách ưu đãi người có công với cách mạng tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

Hoạt động kế toán đảm bảo thu, chi đúng chế độ, kịp thời, chính xác theo quy định của Pháp lệnh kế toán thống kê và Luật ngân sách. Công tác của Kế toán trong năm đã đảm bảo thu, chi phục vụ các hoạt động thường xuyên từng bước cân đối kinh phí mua tài sản, phương tiện làm việc của Sở.

7. Lĩnh vực Văn phòng

Tiếp tục xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu quả, hiệu lực; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 03/4/2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND ngày 21/01/2016 của UBND tỉnh; theo đó, giảm từ 15 phòng, chi cục, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở còn 12 phòng, đơn vị (08 phòng, 04 đơn vị sự nghiệp); tham mưu UBND tỉnh Quyết định số 2916/QĐ-UBND ngày 11/11/2021

về việc tổ chức lại các Phòng chuyên môn tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở; theo đó, giảm từ 15 phòng xuống còn 11 phòng (giảm 04 phòng).

Sở ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2021, đã cử 10 công chức, viên chức tham gia lớp trung cấp lý luận chính trị, 01 lãnh đạo Sở bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp, 09 công chức, viên chức bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính, 08 viên chức bồi dưỡng ngạch chuyên viên, 01 viên chức lớp kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương; bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn khác hơn 80 lượt công chức, viên chức.

Tổ chức thực hiện nghiêm túc các kế hoạch của tỉnh về công tác CCHC, kiểm soát TTHC, ISO trong năm 2021; đã kiểm tra 12 tổ chức, đơn vị thuộc Sở nhằm chấn chỉnh duy trì và thực hiện có hiệu quả việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, xây dựng cơ quan, công sở văn minh, về đạo đức công vụ và các hoạt động hành chính, quản trị, phục vụ.

Đã tham mưu UBND tỉnh, ban hành quyết định công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực Người có công, Lao động - việc làm, Lao động - tiền lương, hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động bị ảnh hưởng COVID-19 thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Sở; đã kịp thời cập nhật danh mục các TTHC trên Trang thông tin thủ tục hành chính của tỉnh, Chính phủ; 100% (122) TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được niêm yết đầy đủ, công khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở.

Ứng dụng công nghệ thông tin được tiếp tục được đẩy mạnh nhằm chuyển đổi số ngành, năm 2021 đã rà soát, chuẩn hóa các CSDL chuyên ngành, nâng cấp các phần mềm đảm bảo khai thác các CSDL có tính liên thông, xây dựng các phiếu điều tra tích hợp đảm bảo hỗ trợ đầy đủ các cuộc điều tra không sử dụng phiếu giấy; xây dựng CSDL và phần mềm quản lý, khai thác thông tin CSDL nguồn nhân lực tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021 - 2025. Tiếp tục tổ chức số hóa hồ sơ người có công và số hóa, đưa vào khai thác hồ sơ người nhiễm chất độc hóa học và con đẻ của người nhiễm chất độc hóa học; số hóa hồ sơ dịch vụ công trực tuyến theo quy định của UBND tỉnh và của Trung ương.

Công tác cải cách thể chế tiếp tục quan tâm nâng cao chất lượng xây dựng, soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật; tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật, các chỉ thị, nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án, văn bản của trung ương, của tỉnh; thường xuyên theo dõi, tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL thuộc Sở tham mưu UBND tỉnh đến nay có 17 văn bản QPPL đang còn hiệu lực; thẩm định các văn bản QPPL trình HĐND tỉnh thông qua 06 nghị quyết, UBND tỉnh ban hành 03 quyết định là văn bản QPPL. Tham gia ý kiến góp ý xây dựng, hoàn thiện văn bản các cấp, các ngành gửi đến.

Công tác báo chí, tuyên truyền tiếp tục thực hiện có hiệu quả, thường xuyên giữ mối liên hệ với các cơ quan truyền thông, tham mưu xây dựng chương trình phối hợp liên ngành với Báo Thừa Thiên Huế, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các đơn vị báo chí của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; phối hợp các cơ quan truyền thông triển khai các bài viết, chuyên trang, chuyên

mục, xây dựng phóng sự; phối hợp cung cấp thông tin, làm việc với các phóng viên báo, đài theo quy định của Luật Báo chí nhằm truyền thông ngành lao động, người có công và xã hội tỉnh Thừa Thiên Huế đến toàn thể Nhân dân trên địa bàn tỉnh và cả nước.

Công tác hành chính – quản trị đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ. Chủ động phục vụ, bảo vệ an ninh trật tự, bố trí điều kiện, phương tiện làm việc; công tác quản lý tài sản trang thiết bị của cơ quan; sửa chữa nâng cấp cơ sở vật chất thực hiện kịp thời trong điều kiện cho phép và theo quy chế của cơ quan. Công tác thi đua – khen thưởng, phong trào thi đua được thực hiện sâu rộng trong toàn ngành nhằm chào mừng bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 và nhiều sự kiện quan trọng trong năm. Tổ chức ký kết và đăng ký thi đua năm 2021, kế hoạch phát động phong trào thi đua thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, kế hoạch xây dựng, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2021-2025.

7. Hợp tác quốc tế

Năm 2021, thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, đã phối hợp với Sở Ngoại vụ, Sở Kế hoạch - Đầu tư, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tham mưu UBND tỉnh cho phép ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định của pháp luật.

Theo đó phối hợp với Ngân hàng Thế giới triển khai thí điểm chi trả không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh, người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) về hỗ trợ COVID-19; phối hợp Văn phòng dự án Zhishan Foundation tổ chức trao học bổng cho 700 em, ngoài nhận học bổng các em được tặng đồ dùng học tập, dụng cụ cá nhân, khen thưởng học sinh giỏi các cấp, học sinh đầu các trường đại học, cao đẳng... hỗ trợ xây dựng 88 thư viện thân thiện và đồ chơi cho các trường mầm non và tiểu học tại các huyện, thị xã và thành phố Huế, ...; phối hợp Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ tài trợ thông qua Trung tâm hành động vì sự phát triển cộng đồng nay là Viện nghiên cứu phát triển cộng đồng (ACDC) tổng kết 03 năm (2019-2021) thực hiện Dự án viện trợ không hoàn lại "*Tăng cường cơ hội và nâng cao vị thế cho người khuyết tật giai đoạn 2018-2021 tại tỉnh Thừa Thiên Huế*", tiếp tục hoàn chỉnh hồ sơ tiếp nhận Dự án giai đoạn II; phối hợp với Đoàn công tác Tổ chức Di cư Quốc tế (IOM) đến làm việc và thăm cơ sở cách ly tập trung trên địa bàn tỉnh và thống nhất hoạt động công tác hỗ trợ cơ sở cách ly và người di cư Thừa Thiên Huế từ các vùng dịch phía Nam trở về (đã được UBND tỉnh quyết định phê duyệt tiếp nhận viện trợ tại quyết định số 3088/QĐ-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2021). Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung trong Ký kết thỏa thuận giữa Tổ chức Hue Help với Sở Lao động – Thương binh và xã hội đã được ký từ năm 2019 và sẽ kết thúc ngày 31/12/2021. Tiếp nhận và thực hiện khoản viện trợ phi dự án “Phòng chống, mua bán người tại tỉnh Thừa Thiên Huế thông qua truyền thông nâng cao nhận thức, nâng cao năng lực cán bộ xã hội và hỗ trợ nạn nhân” do Đại sứ quán Anh tại Việt Nam tài trợ thực hiện tại 3 huyện Nam Đông, A Lưới, Phú Lộc;

Tham gia góp ý 07 dự án triển khai hỗ trợ trên địa bàn tỉnh liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội¹⁴.

8. Hoạt động của các đơn vị trực thuộc

Các đơn vị trực thuộc tiếp tục củng cố, sắp xếp, kiện toàn bộ máy, tăng cường đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng hoạt động; tranh thủ nguồn lực, triển khai thực hiện tốt chương trình công tác theo chức năng, nhiệm vụ, đồng thời thực hiện các giải pháp bảo vệ đối tượng, thay đổi cách thông tin, tiếp cận thị trường lao động, giới thiệu việc làm, giải quyết chế độ bảo hiểm thất nghiệp kịp thời trong bối cảnh diễn biến phức tạp của dịch COVID-19.

- Trung tâm Dịch vụ việc làm: Tiếp tục duy trì, thực hiện các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm trong nước và thông tin tuyên truyền, thu thập thông tin thị trường lao động bằng nhiều hình thức phù hợp với tình hình diễn biến dịch COVID-19. Bám sát và hỗ trợ các địa phương trong quá trình cập nhật, điều tra cung, cầu lao động, thực hiện tốt chính sách bảo hiểm thất nghiệp; các lao động có nhu cầu đều được tư vấn đầy đủ về chính sách lao động, việc làm; trực tiếp gọi điện, phối hợp với các đơn vị, địa phương nắm bắt nhu cầu việc làm của lao động thất nghiệp, đến tận các doanh nghiệp khảo sát nhu cầu tuyển dụng về lĩnh vực may mặc như: Công ty SCAVI Huế; Công ty CP Dệt May Phú Hòa An; Chi Nhánh Huế - Công Ty Cổ Phần Vinatex Quốc Tế; Công ty Cổ Phần Hello Quốc Tế Việt Nam; Công ty TNHH chế xuất Billion Max Việt Nam; Công ty TNHH MTV Sơn Hà Huế; Công Ty TNHH Hanesbrand Việt Nam Huế; Công ty Cổ phần Dệt May Thiên An Phú...; trên cơ sở đó khai thác thông tin việc làm trống; thu thập thông tin nhu cầu tìm việc làm của lao động qua nhiều kênh thông tin: Phiên giao dịch việc làm, hội thảo, trang thông tin điện tử, các trang mạng xã hội... và cơ sở dữ liệu cung, cầu lao động tiếp nhận từ các địa phương.

- Trung tâm Điều dưỡng, chăm sóc người có công tiếp tục nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng; theo dõi chăm sóc điều trị, chăm cứu và hướng dẫn tập phục hồi chức năng, thăm khám, cấp phát thuốc điều trị cho những cụ đau ốm thông thường, kịp thời đưa đi bệnh viện những trường hợp ốm nặng thường xuyên. Trung tâm hiện đang nuôi dưỡng, chăm sóc 15 cụ, so với năm 2020 giảm 04 cụ qua đời do tuổi già sức yếu, đã tổ chức mai táng cho các cụ theo đúng phong tục địa phương và quy định của Nhà nước. Công tác điều dưỡng người có công và thân nhân người có công¹⁵ do ảnh hưởng của dịch COVID – 19, không tổ chức hoạt động điều dưỡng ngoài tỉnh, chỉ điều dưỡng

¹⁴ Dự án do Tổ chức Trẻ em Rừng Xanh tài trợ; dự án “Hỗ trợ các em học sinh mù có hoàn cảnh khó khăn sống tại Trung tâm Giáo dục – Hướng nghiệp trẻ em mục tình Thừa Thiên Huế năm 2021” do tổ chức Hiệp hội Tuổi thơ Hy vọng (CH Pháp) tài trợ; Dự án “Thúc đẩy thực hiện các quyền trẻ em dân tộc để bị tổn thương tại ba xã miền núi huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế” do tổ chức Adoptioncentrum (ACS) tài trợ; Dự án “An toàn và lành mạnh: Ngăn chặn tình trạng trẻ em di cư tự do làm ăn xa và bị lạm dụng sức lao động tại tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2020-2023” do Tổ chức Blue Dragon Children’s Foundation (BDCF) tài trợ; Dự án “Mở rộng không gian vườn sinh thái và cộng viên giác trị liệu thuộc trung tâm Tịnh Trúc Gia” do Tổ chức Eurasia Thụy Sĩ tài trợ; Dự án “Làng hòa bình Việt Nam – Hàn Quốc”; Dự án “Nâng cao vai trò của phụ nữ trong việc tăng cường khả năng chống chịu của cộng đồng và hệ sinh thái ven biển miền Trung Việt Nam” do tổ chức Đại học Potsdam (CHLB Đức) tài trợ.

¹⁵ Năm 2021 đối với 7.425 đối tượng, trong đó có 5.328 đối tượng điều dưỡng tại gia đình, 1.656 đối tượng điều dưỡng tập trung và 441 đối tượng điều dưỡng ngoại tỉnh.

tập trung 436 đối tượng, đạt 26,33% so với chỉ tiêu kế hoạch năm.

- Trung tâm Bảo trợ xã hội đã thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác tiếp nhận, quản lý, giáo dục, chữa bệnh, cai nghiện và dạy nghề cho học viên cai nghiện ma túy; tiếp nhận, quản lý, nuôi dưỡng, phối hợp điều trị và phục hồi chức năng cho người khuyết tật thần kinh tâm thần 496 người tâm thần hiện đang nuôi dưỡng và 37 học viên cai nghiện ma túy. Trong năm 2021, giảm 37 người tâm thần¹⁶, giảm 37 học viên cai nghiện ma túy¹⁷.

- Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em được hợp nhất từ Trung tâm nuôi dưỡng và công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em tiếp tục thực hiện tốt việc tiếp nhận, chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng¹⁸. Tình hình biến động năm 2021 so với năm 2020 tăng 19 đối tượng, giảm 14 đối tượng. Tổ chức thực hiện triển khai có hiệu quả các hoạt động truyền thông tại cộng đồng, tổ chức tập huấn về nghề công tác xã hội với các nội dung phòng chống bạo lực gia đình và công tác ứng phó thiên tai, rủi ro cho 549 học viên. Sử dụng có hiệu quả Quỹ Bảo trợ trẻ em để hỗ trợ chăm sóc, nuôi dưỡng, trao học bổng cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, thực hiện các hoạt động trong tháng hành động vì trẻ em và các hoạt động khác. Quỹ Bảo trợ trẻ em đã huy động, phối hợp với tổ chức Zhishan Foundation (ZF) hỗ trợ năm 2021 với kinh phí hơn 3,7 tỷ đồng. Trao học bổng cho học sinh nghèo học giỏi vượt khó năm 2021 và nhiều hoạt động khác góp phần giúp các em, các cơ sở bớt khó khăn do đại dịch COVID-19.

9. Hoạt động của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố

Chủ động tham mưu kịp thời cho cấp ủy, chính quyền triển khai các chủ trương, chính sách trên lĩnh vực của ngành đến cơ sở, thôn, xóm; tổ chức tốt công tác tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19; rà soát, hướng dẫn người dân kê khai, lập hồ sơ theo hướng dẫn của ngành Lao động, người có công và Xã hội về thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 84/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, Kết luận số 206/KL-TTtr ngày 21/5/2021 của Thanh tra Bộ về chính sách ưu đãi người có công với cách mạng tại tỉnh Thừa Thiên Huế, Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 26/8/2021 của HĐND tỉnh. Rà soát, hướng dẫn các đơn vị thực hiện tốt chế độ tiền lương, tiền thưởng cho người lao động; quan tâm chăm lo đời sống người nghèo, người có công, đối tượng bảo trợ xã hội... Tổ chức phát động, hưởng ứng Tháng an toàn vệ sinh lao động, Tháng hành động vì trẻ em; triển khai công tác điều dưỡng người có công; rà soát thực trạng công trình ghi công liệt sỹ; hướng dẫn hồ sơ, thủ tục đối tượng vào cai

¹⁶ Bao gồm: 19 người tâm thần tỉnh Quảng Bình gửi nuôi dưỡng tại Trung tâm chuyển giao cho Trung tâm Chăm sóc và Phục hồi chức năng cho người tâm thần tỉnh Quảng Bình từ ngày 24/12/2020, hòa nhập cộng đồng 06 người, thanh lý hợp đồng 02 người, tử vong 10 người

¹⁷ Bao gồm: 31 học viên cai nghiện ma túy chấp hành xong Quyết định (trong đó: 25 học viên cai nghiện bắt buộc, 06 học viên cai nghiện tự nguyện), 03 học viên cai nghiện bắt buộc chấp hành án tù, 03 học viên cai nghiện chữa trị tự nguyện thanh lý hợp đồng trước thời hạn.

¹⁸ Trung tâm nuôi dưỡng, chăm sóc 88 người, trong đó: Người nuôi dưỡng thường xuyên 80 người (NCT 17, NKT 37, Nhóm người khác 06; Dưới 10 tuổi 05 cháu, từ 11-22 tuổi 15 cháu); người tự nguyện đóng góp kinh phí 08 người.

nghiên tập trung, chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội; đẩy mạnh cải cách hành chính, giải quyết đúng quy định các hồ sơ, thủ tục; tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ cơ sở; quan tâm chỉ đạo triển khai các tiêu chí nông thôn mới thuộc ngành và các nhiệm vụ khác. Hoạt động của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội cấp huyện tuy vẫn còn những khó khăn nhất định nhưng với sự nỗ lực, quyết tâm cao của đội ngũ cán bộ cấp huyện, cơ sở, đã đạt nhiều kết quả tích cực, ngày càng nền nếp, chuyên sâu, chuyên nghiệp, góp phần cùng toàn ngành hoàn thành tốt các chức năng, nhiệm vụ được giao.

(Phụ lục 03a, b số liệu các lĩnh vực đính kèm)

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong năm 2021, trước diễn biến phức tạp của đại dịch COVID-19 đã và đang tiếp tục ảnh hưởng đến đời sống kinh tế, xã hội của tỉnh nói chung và ngành lao động, người có công và xã hội cũng gặp rất nhiều khó khăn, nhưng với quyết tâm cao, công tác lao động, người có công và xã hội năm 2021 được triển khai có trọng tâm, trọng điểm, bám sát Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND, Chương trình, Kế hoạch của UBND tỉnh, Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội, trong đó một số nhiệm vụ công tác chuyển biến tích cực, đạt kết quả cao, nổi bật được điểm qua tại 10 sự kiện của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội năm 2021.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được công tác ngành lao động, người có công và xã hội triển khai năm 2021 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, nguyên nhân sau:

1. Tồn tại, hạn chế

- Công tác tham mưu, chỉ đạo, triển khai, thực hiện:

Vẫn còn một số văn bản xử lý chậm làm ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo điều hành của Sở. Việc thực hiện các ý kiến chỉ đạo, nhiệm vụ chương trình công tác năm hoàn thành nhưng vẫn còn quá hạn.

Việc chấp hành Quy chế làm việc tuy đã có nhiều cố gắng, chuyển biến tích cực nhưng vẫn còn một số phòng, công chức, viên chức chưa thực hiện nghiêm túc, thường xuyên; đặc biệt là công tác thông tin, thực hiện chế độ báo cáo vẫn chưa được thực hiện đầy đủ, trễ hạn so với yêu cầu; việc tham dự các phiên họp, cuộc họp chưa đúng thành phần.

- Các lĩnh vực chuyên môn:

Việc giải quyết việc làm cho người lao động thông qua các kênh đối mặt rất nhiều khó khăn, nhiều lao động bị ngừng việc, giãn việc, giảm việc do ảnh hưởng COVID-19. Việc thu hút các nguồn lực phát triển giáo dục nghề nghiệp, đáp ứng nhu cầu xã hội nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao cho các ngành, lĩnh vực có lợi thế còn khó khăn, nhất là Đề án xây dựng trường cao đẳng chất lượng cao còn thiếu về nguồn lực.

Việc giải quyết các chính sách, xử lý hồ sơ tồn đọng đối với người có công; thực hiện khắc phục kết luận thanh tra và truy thu kinh phí người có công gặp nhiều khó khăn. Công tác thanh tra, kiểm tra phải tạm dừng và điều chỉnh, bổ

sung kế; an toàn lao động chưa đảm bảo, vẫn còn xảy ra các vụ tai nạn làm chết người.

Một số hoạt động tập huấn, hội nghị cho trẻ em, doanh nghiệp, dự án hỗ trợ các đối tượng chính sách xã hội, người nghèo chưa được triển khai. Vấn đề tái hòa nhập cộng đồng sau cai nghiện vẫn còn khó khăn, công tác quản lý sau cai vẫn còn hạn chế.

Một số chính sách pháp luật còn bất cập, chưa giải quyết kịp thời về mức hưởng, thời gian hưởng của đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, áp dụng trên địa bàn tỉnh.

Biên chế công chức chưa đáp ứng được khối lượng công việc của ngành.

2. Nguyên nhân

- *Khách quan:*

Do ảnh hưởng COVID-19, nên đã tác động lớn đến kết quả hoạt động của ngành lao động, người có công và xã hội như: Việc làm, giáo dục nghề nghiệp công tác giảm nghèo, công tác cứu trợ, hỗ trợ, công tác điều dưỡng. Các Hội nghị sơ kết, tổng kết đã đăng ký với UBND tỉnh, nhưng một số nhiệm vụ chưa được bố trí do dịch COVID-19 kéo dài.

Một số văn bản pháp luật và chính sách liên quan đến ngành chưa được Quốc hội, Chính phủ sửa đổi bổ sung nên ảnh hưởng đến các chương trình, kế hoạch của năm 2021, giai đoạn 2021-2025.

- *Chủ quan:*

Một số phòng chuyên môn, nghiệp vụ, đơn vị được giao chủ trì xây dựng đề án, dự án chưa làm hết trách nhiệm, thời gian thực hiện chậm, sự phối hợp thiếu chặt chẽ, ảnh hưởng đến công tác điều hành chung của Sở.

Công tác phối hợp xử lý các vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của phòng chuyên môn, nghiệp vụ, đơn vị và những vấn đề còn có ý kiến khác nhau chưa hiệu quả, làm kéo dài thời gian xử lý, nhất là đối với văn bản quy phạm pháp luật, xử lý đơn thư kiến nghị.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2022

Năm 2022 là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2021 - 2025. Đặc biệt trong bối cảnh diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID-19 đã tác động, ảnh hưởng và để lại hậu quả nặng nề cả trước mắt và lâu dài đến nền kinh tế thế giới, trong nước nói chung và trên địa bàn tỉnh nói riêng. Dự báo nền kinh tế Thừa Thiên Huế sẽ còn tiếp tục đối mặt rất nhiều khó khăn, thách thức đến từ những hạn chế nội tại như quy mô của nền kinh tế khá nhỏ, thời tiết khắc nghiệt, thiên tai... Bên cạnh đó, trong quá trình xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung ương theo tinh thần Nghị quyết số 54-NQ/TW của Bộ Chính trị đòi hỏi nhu cầu nguồn lực cho đầu tư phát

triển rất lớn,...trong khi cân đối nguồn lực của địa phương, hỗ trợ từ Trung ương và huy động các nguồn lực khác đang gặp nhiều khó khăn, hạn chế,... sẽ tác động trực tiếp đến tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022. Trong đó, ngành lao động, người có công và xã hội tiếp tục tham mưu thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao, hướng dẫn, chỉ đạo, triển khai các chỉ tiêu Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội gắn liền thực hiện nhiệm vụ “kép”, vừa thích ứng và kiểm soát hiệu quả đại dịch Covid-19, vừa tập trung tận dụng cơ hội kết hợp với các giải pháp khôi phục phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh và phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế sẽ gặp rất nhiều khó khăn.

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục tập trung tham mưu hoàn thiện thể chế, chính sách; triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch, chỉ thị, nghị quyết trên các lĩnh vực. Tập trung công tác lao động, giải quyết việc làm, hỗ trợ học nghề, đào tạo nguồn nhân lực làm đòn bẩy thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội; giảm nghèo bền vững, thực hiện tốt các chính sách pháp luật lao động; nâng cao đời sống cho người có công, đảm bảo an sinh xã hội; quan tâm phòng chống tệ nạn xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, thích ứng và kiểm soát hiệu quả đại dịch COVID-19.

2. Chỉ tiêu cụ thể

Căn cứ vào các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025 của UBND tỉnh, của ngành lao động, người có công và xã hội; Sở tiếp tục tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhóm giải pháp nêu ra trong Nghị quyết nhất là các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Ngành năm 2022:

- Giải quyết việc làm cho 16.000 lao động, trong đó đưa 2.000 người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

- Tỷ lệ thất nghiệp thành thị dưới mức <2,3%;

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 68%;

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 1,0%-1,5%.

(Phụ lục 04 đính kèm)

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ

1. Hoàn thiện thể chế, pháp luật về lao động, người có công và xã hội

Cụ thể hóa nhiệm vụ triển khai kinh tế - xã hội của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh năm 2022 trên lĩnh vực lao động, người có công và xã hội.

Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh hoàn thiện các cơ chế, chính sách, nhất là hoàn chỉnh Nghị quyết trình Tỉnh ủy về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, giai đoạn 2021-2025; trình HĐND tỉnh Nghị quyết về

giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025. Triển khai thực hiện các Nghị quyết, đề án, dự án thực hiện trong giai đoạn 2021- 2025.

Tiếp tục phối hợp với các tổng cục, cục, vụ thuộc Bộ về thực hiện Thông báo số 4714/TB-LĐTĐ ngày 30/11/2020 Kết luận của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội tại buổi làm việc với Lãnh đạo tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Lĩnh vực Lao động – Việc làm

Thực hiện tốt công tác giải quyết việc làm theo Nghị quyết số 30/2021/NQ-HĐND ngày 26/4/2021 của HĐND tỉnh về chương trình việc làm tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021 - 2025, Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 26/4/2021 của HĐND tỉnh về Quy định một số chế độ, chính sách hỗ trợ người lao động trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, giai đoạn 2021 - 2025.

- Tăng cường việc thực hiện pháp luật lao động, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp, cải thiện điều kiện lao động; kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các chính sách, chế độ về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, điều kiện lao động, an toàn, vệ sinh lao động.

3. Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp

Triển khai Đề án xây dựng CSDL nguồn nhân lực tỉnh, xây dựng Đề án phát triển nguồn nhân lực của tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao. rà soát sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng đồng bộ, tập trung, tinh gọn, cơ cấu hợp lý, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực có tay nghề cao. Hoàn thiện xây dựng Đề án Trường Cao đẳng nghề chất lượng cao Thừa Thiên Huế. Thực hiện phân luồng học sinh, mô hình đào tạo song hành giữa học nghề và học văn hóa, sau khi học sinh tốt nghiệp lớp 9 các em tham gia ngay chương trình cao đẳng và liên thông cấp cao hơn.

4. Lĩnh vực Người có công

Tổ chức triển khai thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng (sửa đổi); triển khai quy hoạch hệ thống cơ sở điều dưỡng, chăm sóc người có công, các nghĩa trang liệt sĩ, đài tưởng niệm đảm bảo khang trang. Thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công, nâng cao đời sống người có công; tiếp tục tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách người có công.

5. Lĩnh vực xã hội

- Về Bảo trợ xã hội: Thực hiện kịp thời, đầy đủ các chính sách trợ cấp, trợ giúp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định. Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 07-KH/TU ngày 18/02/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 92-KL/TW ngày 05/11/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XI một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012-2020; tổng kết Đề án triển khai chi trả chính sách xã hội không dùng tiền mặt.

- Về Giảm nghèo: Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách giảm nghèo đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo theo quy định hiện hành. Triển khai chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 03/11/2021 của Tỉnh ủy về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; triển

khai thực hiện các dự án, tiểu dự án, hoạt động thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

- *Về bảo vệ, chăm sóc trẻ em, Bình đẳng giới và sự tiến bộ phụ nữ*: Tiếp tục triển khai thực hiện các chỉ tiêu được giao tại Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 26/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về “Đẩy mạnh công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021 - 2025”. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các kế hoạch của tỉnh thực hiện Nghị quyết, các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về bình đẳng giới năm 2022, giai đoạn 2021-2025.

- *Công tác phòng, chống tệ nạn xã hội*: Đẩy mạnh công tác cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng; khuyến khích người nghiện ma túy, gia đình người nghiện ma túy tự giác khai báo tình trạng nghiện ma túy, tự nguyện đăng ký các hình thức cai nghiện ma túy phù hợp. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong công tác phòng, chống mua bán người, phòng chống mại dâm. Triển khai xây dựng cơ sở cai nghiện ma túy.

6. Công tác Văn phòng Sở

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin. Tham mưu hiệu quả quản lý, điều hành, thực hiện nội quy, quy chế, kỷ cương hành chính; quản trị - hành chính. Đẩy mạnh công tác truyền thông Ngành lao động, người có công và xã hội. Nâng cao ý thức, trách nhiệm của công chức, viên chức về vai trò của công tác thi đua khen thưởng gắn với nâng cao chất lượng hoạt động, đánh giá, xếp loại công chức, viên chức, nhân viên hợp đồng.

7. Thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Năm 2022, trên cơ sở lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành và tình hình thực tế của địa phương; các văn bản hướng dẫn, định hướng chương trình, kế hoạch thanh tra năm 2022, Sở sẽ ban hành kế hoạch thanh tra năm 2022 và tổ chức triển khai thực hiện theo định hướng. Thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân; xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh kịp thời. Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

8. Về hợp tác quốc tế

Tiếp tục phối hợp với Ngân hàng Thế giới triển khai thí điểm chi trả không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh, hỗ trợ triển khai mã số An sinh xã hội, người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) về hỗ trợ COVID-19; phối hợp Văn phòng dự án Zhishan Foundation tổ chức các hoạt động năm 2022; phối hợp Viện nghiên cứu phát triển cộng đồng (ACDC) triển khai Dự án giai đoạn II trên địa bàn tỉnh; phối hợp thực hiện khoản viện trợ phi dự án “Phòng chống, mua bán người tại tỉnh Thừa Thiên Huế thông qua truyền thông nâng cao nhận thức, nâng cao năng lực cán bộ xã hội và hỗ trợ nạn nhân” do Đại sứ quán Anh tại Việt Nam tài trợ. Tham gia góp ý các dự án triển khai hỗ trợ trên địa bàn tỉnh liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của Sở.

III. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, trong đó chú trọng xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác cụ thể, có tính khả thi cao, tránh chồng chéo, bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Kịp thời ban hành hoặc đề xuất ban hành các văn bản nhằm tháo gỡ những quy định còn có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với thực tiễn trong các lĩnh vực quản lý của ngành. Chủ động thông tin, phối hợp và tranh thủ sự ủng hộ của các Sở, ngành và cấp ủy, chính quyền các cấp trong công tác ngành lao động, người có công và xã hội. Kịp thời phát hiện, xử lý hoặc báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên để có giải pháp tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong công tác.

3. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; đổi mới lề lối làm việc; nâng cao chất lượng tham mưu thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; xử lý nghiêm các biểu hiện tiêu cực, các vi phạm trong khi giải quyết yêu cầu của người dân, doanh nghiệp.

Trên đây là kết quả thực hiện năm 2021, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 lĩnh vực lao động, người có công và xã hội, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ngành liên quan;
- UBND cấp huyện;
- Phòng Lao động- TB và XH cấp huyện;
- Đảng ủy Sở;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VPTr.

GIÁM ĐỐC

Đặng Hữu Phúc